

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09/01/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 193/2019/TLST-DS ngày 25/12/2019 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Như Ngọc T, sinh năm: 1974; Địa chỉ nơi cư trú: khu phố Phú Th, phường Tân P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ nơi cư trú: khu phố Phước Th, phường Tân T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị H phải chịu trách nhiệm trả cho bà Trần Như Ngọc T số tiền là 140.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*), không tính lãi suất. Thời hạn trả nợ trong vòng 28 tháng, mỗi tháng bà H phải trả cho bà T số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), vào ngày 01 hàng tháng. Thời gian trả nợ lần đầu vào ngày 01/02/2020, hạn chót trả nợ đến ngày 01/6/2022.

Ông Trần Văn C (chồng bà H) không phải liên đới cùng bà H trả số tiền trên.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị H phải nộp án phí là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

Bà Trần Như Ngọc T tự nguyện chịu án phí thay bà H 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), khấu trừ vào số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) bà T đã nộp trước đó, hoàn trả cho bà T số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0025603, quyển số 000513 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, Bình Phước.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN